

Số: 92/2024/QĐST-HNGĐ

Thành phố H, ngày 17 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 145/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2024 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Ngọc T**, sinh năm 1998;

Địa chỉ cư trú: Ấp 7m, xã K, huyện T, tỉnh Long An.

- Bị đơn: Anh **Hồ Văn Tín E**, sinh năm 1994;

Địa chỉ cư trú: Khóm E, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2024.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị **Trần Thị Ngọc T** với anh **Hồ Văn Tín E** Em.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị **Trần Thị Ngọc T** và anh **Hồ Văn Tín E** Em thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị **Trần Thị Ngọc T** và anh **Hồ Văn Tín E** Em tự nguyện thỏa thuận: Anh **Hồ Văn Tín E** Em được nuôi dưỡng 02 người con chung tên **Hồ Ngọc Thảo N**, sinh ngày 02/01/2016 và **Hồ Ngọc Thảo V**, sinh ngày 20/12/2022 (các con đang sống cùng anh **Tín E** Em và con chung tên **Thảo N** có nguyện vọng được sống cùng anh **Tín E**), anh **Hồ Văn Tín E** Em không yêu cầu chị **Trần Thị Ngọc T** thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con, nên không xem xét, giải quyết. Anh **Hồ Văn Tín E** Em

cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị **Trần Thị Ngọc T** trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con;

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết;
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

+ Nguyên đơn là chị **Trần Thị Ngọc T** thống nhất chịu 75.000đồng.

+ Bị đơn là anh **Hồ Văn Tín E** thống nhất chịu 75.000đồng, nhưng nguyên đơn là chị **Trần Thị Ngọc T** tự nguyện chịu thay toàn bộ án phí cho bị đơn là anh **Hồ Văn Tín E**. Nên nguyên đơn là chị **Trần Thị Ngọc T** thống nhất chịu 150.000đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng theo biên lai số 0005162 ngày 20 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hồng Ngự; nguyên đơn là chị **Trần Thị Ngọc T** được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát ND **TP . Hồng Ngự**;
- THA DS TP.Hồng Ngự;
- UBND phường An Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Trung